

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06 /GTr-CAG

An Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2020

V/v: Giải trình chênh lệch
lợi nhuận sau thuế BCTC
quý IV năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

1. Tổ chức đại chúng: **Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

2. Mã chứng khoán: **CAG**

3. Trụ sở chính: Quốc lộ 91, Tổ 15, Khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Điện thoại: (0296) 3831 447 – (0296) 3831 535; Fax: (0296) 3831 129.

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1600125108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 29/03/2011, cấp thay đổi lần thứ 01 ngày 11/01/2016.

5. Nội dung: Giải trình chênh lệch biến động lợi nhuận sau thuế quý IV năm 2019 so với quý IV năm 2018.

Theo kết quả hoạt động kinh doanh quý IV năm 2019, lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Cảng An Giang giảm 603 Triệu đồng, tỷ lệ giảm 276,64% so quý IV năm 2018 (biến động hơn 10%). Công ty giải trình như sau:

DVT: đồng

Số tt	Chỉ tiêu	Quý IV năm 2019	Quý IV năm 2018	chênh lệch	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)x100
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.067.222.650	12.892.437.232	2.174.785.418	16,87
2	Giá vốn hàng bán	13.170.068.893	10.458.842.949	2.711.225.944	25,92
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.897.153.757	2.433.594.283	(536.440.526)	(22,04)
4	Doanh thu hoạt động tài chính	595.832.702	289.985.316	305.847.386	105,47
5	Chi phí tài chính	(32.066.168)	(5.812.401)	(26.253.767)	451,69
6	Chi phí bán hàng	473.863.103	324.634.671	149.228.432	45,97



7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.539.837.840	2.145.337.525	394.500.315	18,39
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(488.648.316)	259.419.804	(748.068.120)	(288,36)
9	Thu nhập khác	31.212.083	17.328.566	13.883.517	80,12
10	Chi phí khác	8.651.000	3.385.392	5.265.608	155,54
11	Lợi nhuận khác	22.561.083	13.943.174	8.617.909	61,81
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	(466.087.233)	273.362.978	(739.450.211)	(270,50)
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	(80.987.247)	55.349.674	(136.336.921)	(246,32)
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(385.099.986)	218.013.304	(603.113.290)	(276,64)

- Doanh thu thuần tăng 2,174 tỷ đồng, giá vốn hàng bán tăng 2,711 triệu đồng làm cho lợi nhuận giảm 536 triệu đồng .

- Doanh thu tài chính tăng 305 triệu đồng, chi phí tài chính giảm 26 triệu đồng làm cho lợi nhuận tăng 331 triệu đồng .

- Chi phí bán hàng tăng 149 triệu đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 394 triệu đồng làm lợi nhuận giảm 544 triệu đồng .

Chính 3 yếu tố trên và lợi nhuận khác tăng 9 triệu đồng, chi phí thuế TNDN hiện hành giảm 136 triệu làm tổng lợi nhuận sau thuế giảm 603 triệu đồng

Trên đây là giải trình tình hình biến động lợi nhuận sau thuế quý IV năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang, xin báo cáo đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, HNX và Quý cổ đông được biết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

BÙI THÀNH HIỆP

